TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2023/HS-ST
Ngày 22 – 8 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Dương

2. Ông Nguyễn Quang Tuấn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Khắc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Mai Trường An - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 177/2023/TLST-HS, ngày 10 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Anh D**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 1421 Phạm Thế Hiển, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Hồng N (đã chết) và bà Trần Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 08/6/2021, Tòa án nhân dân Quận 8 ra Quyết định số 183/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 19/4/2022, bị cáo chấp hành xong Quyết định.

Nhân thân:

- Ngày 16/9/2006, Công an huyện Cần Đước, tỉnh Long An bắt về hành vi "Cướp tài sản". Tại Bản án số 22/2007/HSST ngày 11/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An đã xác định Trần Anh D tuổi còn vị thành niên, không tham gia thực hiện tội phạm, không chịu trách nhiệm về tội không tố giác tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý hành chính đối với bị cáo.

- Ngày 30/11/2009, Tòa án nhân dân Quận 8 xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp

giật tài sản" theo Bản án số 472/2009/HS-ST. Ngày 30/8/2010, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đã nộp án phí vào ngày 19/5/2010.

- Ngày 16/9/2015, Tòa án nhân dân Quận 7 ra Quyết định số 97/2015/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 05/6/2017, bị cáo chấp hành xong Quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2023. (có mặt)

** Bị hại:*

1/ Bà Trần Thị Ái N, sinh năm 2000 (vắng mặt)

2/ Bà Châu Nguyễn Kim N1, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số B5/133/10 Tổ 5, Ấp 2, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1/ Bà Trần Thị T, sinh năm 1959; Nơi cư trú: 1421 đường Phạm Thế Hiển, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

2/ Ông Lý Tắc K, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Số 1443 đường Trịnh Quang Nghị, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

3/ Ông Bùi Thanh T1, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Khu phố 14, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Anh D là đối tượng nghiện ma túy và không có nơi cư trú nhất định. Bị cáo thường xuyên đến nhà mẹ ruột là bà Trần Thị H1 tại địa chỉ B5/133/11, Ấp 2, xã Đ, huyện B và phát hiện kế bên nhà bà Trần Thị H là căn nhà địa chỉ B5/133/10, Ấp 2, xã Đ, huyện B do bà Trần Thị Ái N và bà Châu Nguyễn Kim N1 cùng thuê trọ để ở, ban ngày thường khóa cửa nhà đi làm việc. Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị hại, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 02/3/2023, bị cáo điều khiển xe máy biển số 52LB-5000 đến thăm bà Trần Thị H1 thì phát hiện cửa ban công lầu 2 của nhà bà N1 không có khóa mà chỉ khép hờ nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo đi vào nhà bà Trần Thị H1, lên lầu 2 rồi trèo qua ban công lầu 2 qua nhà bà N1. Sau đó, bị cáo vào phòng ngủ lục tìm tài sản thì lấy trộm được 01 laptop nhãn hiệu HP của bà N1 và 01 laptop nhãn hiệu Acer của bà N tại phòng ngủ, xong bị cáo theo đường cũ leo trở về nhà bà H1. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo mang chiếc laptop hiệu HP đến tiệm cầm đồ địa chỉ 1112 P, Phường C, Quận D bán cho chủ tiệm là ông Bùi Thanh T1 với giá 3.500.000 đồng. Đến sáng ngày 03/3/2023, bị cáo tiếp tục lấy chiếc laptop hiệu Acer đến tiệm điện thoại địa chỉ 860 Hưng Phú, Phường C, Quận B bán cho chủ tiệm là ông Lý Tắc K với giá 2.000.000 đồng. Tất cả số tiền 5.500.000 đồng bán 02 laptop có được bị cáo đã tiêu xài hết.

Lần thứ hai: Khoảng 13 giờ 30 ngày 14/3/2023, bị cáo tiếp tục đến nhà bà H1 và đột nhập vào nhà chị N1 theo đường ban công lầu 2 để tìm tài sản trộm cắp. Do tầng 1 và tầng 2 không có tài sản nên bị cáo đi xuống tầng trệt thì bị mắt camera hồng ngoại nhãn hiệu Tp-Link C200 gắn tại tầng trệt phát hiện bị cáo và gửi cảnh báo về điện thoại của bà N1 nên bà N1 liền chụp lại màn hình có hình ảnh của bị cáo và bấm tín hiệu để còi hú báo động, còn bà N gọi điện báo tin cho Công an xã Đa Phước. Lúc này, bị cáo nghe tiếng còi hú liền tháo trộm camera rồi leo trở về nhà bà H1 và mang theo camera đến khách sạn S, địa chỉ Số 4 đường số 21, Ấp 4B, xã B, huyện B để thuê phòng nghỉ. Một lúc sau, lực lượng Công an đến mời bị cáo về trụ sở làm việc, thu giữ các vật chứng có liên quan và lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra, xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 924/KL-HĐĐGTS ngày 05/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: 01 laptop nhãn hiệu HP trị giá 5.000.000 đồng; 01 laptop nhãn hiệu Acer trị giá 6.900.000 đồng; 01 camera hồng ngoại trị giá 539.000 đồng; 01 thẻ nhớ 32GB trị giá 93.100 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 12.532.100 đồng.

Cáo trạng số 175/CT-VKS ngày 04/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Anh D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo không tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Về dân sự: Bị hại Trần Thị Ái N và Châu Nguyễn Kim N1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét; Các anh Lý Tắc K và Bùi Thanh T1 không có yêu cầu bồi thường đối với số tiền đã đưa cho bị cáo để mua laptop nên không xem xét.

Về vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 quần Jean màu xanh, 01 áo sơ mi màu đỏ thu giữ của Trần Anh D; trả lại cho bà Trần Thị T 01 xe máy biển số 52LB-5000; 01 laptop nhãn hiệu HP, 01 laptop nhãn hiệu Acer và 01 camera hồng ngoại bên trong có 01 thẻ nhớ 32GB đã giao trả cho các bị hại Trần Thị Ái N và Châu Nguyễn Kim N1 nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Vào ngày 02/3/2023, bị cáo Trần Anh D có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 laptop nhãn hiệu HP trị giá 5.000.000 đồng của bà Châu Nguyễn Kim N1 và 01 laptop nhãn hiệu Acer trị giá 6.900.000 đồng của bà Trần Thị Ái N tại địa chỉ B5/133/10, Ấp 2, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 14/3/2023, bị cáo Trần Anh D tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 camera hồng ngoại trị giá 539.000 đồng và 01 thẻ nhớ 32GB trị giá 93.100 đồng của bà Châu Nguyễn Kim N1 tại địa chỉ Ấp 2, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tổng giá trị tài sản 02 lần bị cáo Trần Anh D chiếm đoạt của các bị hại là 12.532.100 đồng. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Anh D đã phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có 01 tiền sự và có nhân thân xấu nhiều lần bị xử lý hình sự nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Đối với Lý Tắc K và Bùi Thanh T1 mua 02 chiếc laptop do bị cáo mang đến bán nhưng không biết đây là tài sản mà bị cáo trộm cắp có được nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Trần Thị Ái N và Châu Nguyễn Kim N1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

- Các anh Lý Tắc K và Bùi Thanh T1 không có yêu cầu bồi thường đối với số tiền đã đưa cho D để mua laptop nên không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng:

- 01 xe máy biển số 52LB-5000, số khung VHMDCB023HM012825, số máy VHMCT50012825 do bà Trần Thị T đứng tên chủ sở hữu. Bà T giao xe máy trên cho bị cáo để làm phương tiện đi lại nhưng không biết việc bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như trên. Nay bà Trần Thị T có yêu cầu nhận lại tài sản này nên trả lại xe này cho bà T.

- 01 quần Jean màu xanh, 01 áo sơ mi màu đỏ thu giữ của Trần Anh D (bị cáo mặc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản): Tài sản này có giá trị không lớn, đến nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Trần Anh D**: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2023.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu, tiêu hủy: 01 quần Jean màu xanh, 01 áo sơ mi màu đỏ thu giữ của Trần Anh D.

2.2. Trả lại cho bà Trần Thị T 01 xe máy biển số 52LB-5000 số khung VHMDCB023HM012825, số máy VHMCT50012825.

(Vật chứng trên Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2023 giữa công an huyện Bình Chánh và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh)

3. Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa; Trại giam T30;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (TP. Lâm).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thanh Lâm